TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT-** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2018/QĐST - DS.	*Hòn Đất, ngày 30 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 250/2017/TLST- DS ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D (Ngân hàng TMCP Quốc D)**. Địa chỉ: Số 28C - 28D, phố Bà Tr, phường Hàng B, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Hải A**. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm: 1977. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D - chi nhánh Kiên Giang

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1963. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Quốc D - chi nhánh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 56 Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kên Giang. Theo văn bản ủy quyền số 332/2017/UQ – NCB, Ngày 26/7/2017

* Bị đơn: Bà **Vũ Thị L**, sinh năm: 1967. Địa chỉ: Ấp Đường Th, xã Bình G, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dyêu cầu bà Vũ Thị L phải trả nợ tổng cộng là: **487.172.871** đồng (Trong đó, tiền gốc còn lại: 200.000.000 đồng và lãi: 287.172.871 đồng) và đồng thời yêu cầu bà Vũ Thị Lphải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 311/12/HĐTD/102-52 ngày 03/5/2012, kể từ ngày 18/4/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Bà Vũ Thị L thừa nhận và đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D với số tiền nợ gốc và nợ lãi là 487.172.871 đồng và đồng ý tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 311/12/HĐTD/102-52 ngày 03/5/2012, kể từ ngày 18/4/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về thời gian, phương thức thanh toán nợ các bên thỏa thuận và thống nhất như sau: Vào ngày 30/4/2018 (dương lịch) bà Vũ Thị L trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D tổng cộng là: 487.172.871 đồng (Trong đó, tiền gốc còn lại: 200.000.000 đồng và lãi: 287.172.871 đồng) và bà Vũ Thị L đồng ý tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 311/12/HĐTD/102-52 ngày 03/5/2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Thời điểm tính lãi kể từ ngày 18/4/2017.

Nếu đến hạn như cam kết trả nợ nêu trên mà Bà Vũ Thị L không thực hiện việc trả nợ theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số nợ và tiền lãi phát sinh đối với số nợ gốc còn lại theo hợp đồng số 517/12/HĐTC/102-52 ngày 29/10/2012.

Khi bà Vũ Thị L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D phải trả lại cho bà Vũ Thị L (bản chính) giấy chứng nhận QSD đất tên bà **Vũ Thị L.** Số phát hành: **AB 417500**, cấp ngày 16/4/2007, nơi cấp giấy UBND huyện Hòn Đất. Diện tích đất: **34.991**m^2, (thửa số: 260 - TBĐ số: 2). Loại đất: TCNT + CTL – THSD: 10/2013; Đất tọa lạc tại: ấp Kinh 9, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí dân sự giá ngạch: Do các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên chỉ phải chịu 50% mức án phí quy định. Số tiền án phí còn phải nộp là 11.744.000 đồng, bà Vũ Thị L tự nguyện nộp số tiền 11.744.000 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D số tiền tạm ứng án phí là 11.744.000 đồng theo lai thu số 0000520 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hòn Đất;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu: hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Thảo